***Tiết 2* Toán**

**Bài 31: GAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

[- Nhận biết được đơn v](https://blogtailieu.com/)ị đo khối lượng gam (g).

[- Biết đọc, viết tẳt đơn](https://blogtailieu.com/) vị đo khói lượng gam.

[- Nhận biét được 1 kg](https://blogtailieu.com/) = 1 000 g.

[- Vận dụng vào thực hà](https://blogtailieu.com/)nh cân các đó vật cân nặng theo đơn [vị gam (g).](https://blogtailieu.com/)

[- Thực hiện được đổi đ](https://blogtailieu.com/)ơn vị kg, g và phép tính với đơn vị ga[m (g).](https://blogtailieu.com/)

- Qua thực hành, luyện tập, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- [Qua các hoạt động q](https://blogtailieu.com/)uan sát, trải nghiệm thực hành (cân, [đong, đếm, so sánh) với](https://blogtailieu.com/) [đơn vị gam (g), vận d](https://blogtailieu.com/)ụng vào giải các bài toán thực tế liên [quan, HS được rèn luyện](https://blogtailieu.com/) phát triển năng lực lập luận toán học, năng lực giải quyết [vấn đề, năng lực giao tiếp](https://blogtailieu.com/) [toán học (diễn đạt, nó](https://blogtailieu.com/)i, viết),...

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Slide, PBT, cân đĩa, gói bột ngọt 100g

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn và khởi động (3-5’)** |  |
| - Gv cho hs hát tập thể | - HS hát |
| - Gv y/c hs nhắc lại đơn vị đo cân nặng đã học | - HS: kg |
| => Gv: Vậy để đo cân nặng các vật, ngoài đơn vị kg cô sẽ gt cho các em đơn vị đo khối lượng nữa đó làm gam | - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá (13-15’)** |  |
| **\*Gam**  - Gv đưa ra tình huống (AI) => 2 lần: (lời bạn Mai) Tớ có một gói bột ngọt có cân nặng nhỏ hơn 1kg, có bạn nào giúp tớ đo cân nặng của gói bột ngọt này không? Có đơn vị đo cân nặng nào bé hơn 1kg không nhỉ?  - GV: Vậy các em hãy giúp bạn Mai đo cân nặng của gói bột ngọt nhé! Cô chia lớp hoàn thành 5 nhóm 6.  - Gv y/c các nhóm lên nhận đồ dùng : 1 cân đĩa, quả cân các loại 1g, 2g …. 10g, 20kg,… và 1 gói mì chính 100g  - GV giới thiệu và hướng dẫn HS sử dùng: Chiếc cân gồm 2 đĩa, đĩa thứ nhất đựng vật để cân, đĩa thứ 2 đựng quả cân. Nếu 2 đĩa thăng bằng chính là mũi tên đó chỉ chính giữa trục. Lúc này ta đọc cân nặng của vật tương đương với số cân nặng ghi trên quả cân.  => GV thực hành luôn khi cân 1vật bất kì (Chỉ cần 2 đĩa cân thăng bằng để HS q/s, ko cần đọc cân nặng)  - GV giao việc: Các nhóm hãy cầm gói bột ngọt.  - GV đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - GV: Gói bột ngọt của bạn Mai cân nặng bao nhiêu?  - GV đưa hình ảnh cái cân SGK(slide)  - GV: Đúng rồi gói bột ngọt cân nặng 100g. Để cân 1 vật có cân nặng nhỏ hơn 1kg ta dùng đơn vị đo khối lượng nào?  => GV:Vậy là các em đã giúp bạn Mai giải quyết thắc mắc-> Đưa hình ảnh thắc mắc của mai ( slide)  ->GV: Gam là một đơn vị đo khối lượng nhỏ hơn kg.(Viết bảng)  - GV hướng dẫn cách viết: Gam viết tắt là g | - HS quan sát và lắng nghe.  - HS chia nhóm 6  - HS nhận đồ dùng  - HS lắng nghe, quan sát  -Hs thực hành cân, ghi lại kết quả.  - HS báo cáo(3 nhóm)- nx  - 1HS trả lời:100g  - HS: Dùng đơn vị đo khối lượng là gam  - HS nhận xét  -Hs viết bảng con: g  - Hs đọc theo dãy: gam |
| - GV giới thiệu các quả cân có khối lượng:  + 1 kg, 2 kg, 5 kg….  + 1g, 2 g, 5g, 10g…. | - HS quan sát, lắng nghe |
| **\*Mối quan hệ giữa kg và g**  - Gv đưa hình ảnh SGK (Slide)  + Bạn Rô bốt đã thắc mắc gì?  =>GV đưa hình ảnh Rô bốt (Slide) | - Hs quan sát  - HS đọc bóng nói của rô bốt |
| - Gv giao việc: Để giúp bạn Rô bốt giải quyết thắc mắc trên, các em hãy TL N2 theo y/c:  +Hai gói muối cân nặng bao nhiêu?  +1 kg = ? g | -Hs làm việc cá nhân, trao đổi N2 |
| - Gv gọi Hs báo cáo KQ | - Hs báo cáo KQ  + 2 gói muối nặng 1kg, vì quả cân có khối lượng là 1kg.  + 2 gói muối nặng 1000g vì 400g + 600g = 1000g  + 1 kg = 1000g  - Hs nhận xét |
| - Gv nhận xét, hỏi:  +Ai có kết quả giống bạn?  +Vì sao 1 kg = 1000g? | - Hs đối chiếu kết quả  - Hs: Vì quả cân chỉ khối lượng 1 kg mà 1 gói 400g + 1 gói 600g bằng 1000g nên 1kg = 1000g  - Hs nhận xét |
| -Gv nhận xét, ghi bảng: 1 kg = 1000g  + 1000g = ? kg  - Gv gọi Hs đọc  => GVKL: Để đo cân nặng bé hơn 1 kg chúng ta dùng đơn vị đo khối lượng là g và cứ 1kg = 1000g. | - Hs: 1000g = 1kg  - Hs đọc theo dãy |
| **3. Hoạt động (5-7’)**  **\*Bài 1 (SGK)**  -Y/c Hs đọc y/c  -Y/c làm SGK  - Gv gọi đại diện các nhóm chữa bài | - Hs đọc thầm y/c, 1Hs đọc to  - Hs làm cá nhân vào SGK ->N2  - Hs soi bài, chia sẻ:  + Vì sao gói mì chính cân nặng 150g?  + Vì sao gói muối cân nặng 400g?  - Hs nhận xét |
| - Gv nhận xét KQ đúng  + Có bao nhiêu bạn làm bài giống bạn?  =>Gv chốt: Để cân các vật có khối lượng nhỏ hơn 1 kg có thể dùng đơn vị đo khối lượng là g. | - Hs đối chiếu KQ |
| **\*Bài 2 (SGK)**  - Y/c Hs đọc y/c  - Gv giới thiệu và hướng dẫn Hs về cân đồng hồ (Slide)  - Y/c Hs làm Sgk  - Gv gọi Hs trình bày. | - Hs đọc thầm, 1 Hs đọc to  - Quan sát nghe và quan sát  - Hs làm cá nhân vào SGK ->N2  - Hs soi bài, chia sẻ:  + Vì sao túi táo cân nặng hơn túi bột mì là 250g?  + Làm thế nào để tính được túi táo và túi bột mì cân nặng tất cả 750g?  - Hs nhận xét |
| - Gv nhận xét, hỏi:  + Những bạn nào ra kết quả giống bạn?  =>Gv chốt: Để đo các vật có khối lượng nhỏ hơn 1kg ta dùng đơn vị đo nào? | - Hs đối chiếu kq   * Hs: đơn vị đo khối lượng là g. |
| **4.Luyện tập (10-12’)**  **\*Bài 1 (BC)**  - Y/c Hs đọc y.c  - Gv đưa mẫu (Slide)  - Y/c Hs làm bảng con  - Gv gọi Hs chữa bài  - Gv nhận xét, chốt:  + Để thực hiện phép tính trên em cần chú ý gì?  + Khi thực hiện phép tính cộng, trừ, nhân, chia, đơn vị đo KL là gam ta cần lưu ý:  - Tính kết quả  - Ghi đơn cị đo khối lượng vào sau KQ | - Hs dọc thầm, 1 bạn đọc to  - Hs đọc mẫu  - Hs làm bảng con a,b  - Hs đọc, nêu cách làm   * Hs: Viết đơn vị đo g vào sau kết quả |
| **\*Bài 2 (BC)**  - Y/c Hs đọc y.c  - Gv đưa mẫu (Slide) y/c Hs làm bài vào SGK  - Gv gọi Hs trình bày | - Hs đọc thầm, 1 Hs đọc to.  - Hs làm bài Sgk, trao đổi N2  - Hs soi bài, trình bày  - Hs nhận xét |
| - Gv hỏi: + Em hãy giải thích cách chọn cân nặng mỗi con vật? | - Hs: Con bò to nhất lên cân nặng nhất là 200 kg, con chó nhỏ hơn bò và to hơn con gà và con chim nên con chó cân nặng 20kg. Con chim nhỏ nhất lên có cân nặng là 200g.  - Hs nhận xét |
| =>Gv nhận xét, chốt: Vậy để tìm đúng cân nặng của mỗi con vật chúng ta phải dựa vào hình dáng của chúng để lựa chọn cân nặng cho phù hợp. |  |
| **5.Vận dụng (1-2’)**  - Gv nhận xét tiết học. | - Hs nêu lại KT đã học  - Hs nêu cảm nhận tiết học |

|  |
| --- |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_